

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH CHUẨN ĐẦU RA  
KỲ THI NGÀY 07/6/2026**

**Địa điểm thi:** Trường Đại học Ngoại ngữ (131 Lương Nhữ Hộc, Quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng) - **TẦNG 4**  
**Thời gian các ca thi:** **Ca 1: 7h00 - 11h30; Ca 2: 13h00 - 17h00**

TT	SBD	Họ và tên	Số thẻ SV	Lớp	Ca	Phòng	SV Trường
1	760001	Lê Thái An	109200114	20X3	1	1 (A401)	ĐHBK
2	760002	Hoàng Đức Anh	101200212	20CDT1	1	1 (A401)	ĐHBK
3	760003	Hoàng Trọng Tuấn Anh	118210075	21KX	1	1 (A401)	ĐHBK
4	760004	Nguyễn Quang Anh	121190004	19KTCLC1	1	1 (A401)	ĐHBK
5	760005	Nguyễn Quốc Anh	101210383	21CKHK	1	1 (A401)	ĐHBK
6	760006	Đinh Chí Đức Ánh	101210008	21C1A	1	1 (A401)	ĐHBK
7	760007	Nguyễn Vĩnh Bảo	107210276	21SH2	1	1 (A401)	ĐHBK
8	760008	Nguyễn Thái Bình	111210079	21THXD2	1	1 (A401)	ĐHBK
9	760009	Phan Bình	102200247	20TCLC_KHDL	1	1 (A401)	ĐHBK
10	760010	Nguyễn Việt Bửu	102190004	19TCLC_DT1	1	1 (A401)	ĐHBK
11	760011	Phạm Nguyễn Minh Châu	107210247	21SH1	1	1 (A401)	ĐHBK
12	760012	Nguyễn Minh Chiến	101210107	21C1A	1	1 (A401)	ĐHBK
13	760013	Nguyễn Văn Chung	118200086	20KXCLC	1	1 (A401)	ĐHBK
14	760014	Nguyễn Hà Anh Cường	105210104	21DCLC1	1	1 (A401)	ĐHBK
15	760015	Phạm Việt Cường	103180136	18C4CLC	1	1 (A401)	ĐHBK
16	760016	Hoàng Hải Đăng	118210077	21KX	1	1 (A401)	ĐHBK
17	760017	Bùi Xuân Đạt	117220028	22QLMT	1	1 (A401)	ĐHBK
18	760018	Lê Thành Đạt	107210187	21H5	1	1 (A401)	ĐHBK
19	760019	Nguyễn Quốc Đạt	110220008	22X1A	1	1 (A401)	ĐHBK
20	760020	Trương Tuấn Đạt	107210325	21KTHH2	1	1 (A401)	ĐHBK
21	760021	Hoàng Minh Đức	118210078	21KX	1	1 (A401)	ĐHBK
22	760022	Nguyễn Ngọc Đức	106210211	21KTMT	1	1 (A401)	ĐHBK
23	760023	Hà Mỹ Dung	118250008	25QLCN1	1	1 (A401)	ĐHBK
24	760024	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	107230180	23KTHH1	1	1 (A401)	ĐHBK
25	760025	Đỗ Đăng Hà	109210178	21X3B	1	1 (A401)	ĐHBK
26	760026	Phạm Nhật Hà	110210103	21X1B	1	1 (A401)	ĐHBK
27	760027	Ngô Văn Hải	110210032	21X1CLC1	1	1 (A401)	ĐHBK
28	760028	Võ Gia Hân	107200096	20H2CLC	1	1 (A401)	ĐHBK
29	760029	Phan Thị Hồng Hạnh	109210051	21VLXD	1	2 (A402)	ĐHBK
30	760030	Nguyễn Xuân Hậu	101200028	20C1A	1	2 (A402)	ĐHBK
31	760031	Nguyễn Thị Hiền	118190050	19KXCLC2	1	2 (A402)	ĐHBK
32	760032	Ngô Đình Hiền	105210366	21TDHCLC2	1	2 (A402)	ĐHBK
33	760033	Hoàng Văn Hiếu	103210222	21KTOTO1	1	2 (A402)	ĐHBK
34	760034	Trần Phước Hiệu	105210230	21DCLC3	1	2 (A402)	ĐHBK
35	760035	Lê Ngọc Hoa	103200154	20C4CLC3	1	2 (A402)	ĐHBK
36	760036	Trần Hải Hòa	105240269	24TDH1	1	2 (A402)	ĐHBK
37	760037	Võ Đình Hoàn	103220104	22C4C	1	2 (A402)	ĐHBK
38	760038	Võ Minh Hoàn	105190143	19DCLC4	1	2 (A402)	ĐHBK
39	760039	Đặng Văn Hoàng	103210060	21C4CLC1	1	2 (A402)	ĐHBK

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
40	760040	Nguyễn Phạm Đức Hùng	111220079	22X2	1	2 (A402)	ĐHBK
41	760041	Nguyễn Phi Hùng	123200102	20PFIEV3	1	2 (A402)	ĐHBK
42	760042	Trần Phi Hùng	103200050	20C4B	1	2 (A402)	ĐHBK
43	760043	Huỳnh Châu Hưng	103200084	20C4CLC1	1	2 (A402)	ĐHBK
44	760044	Thái Văn Nhật Hữu	110200100	20X1CLC1	1	2 (A402)	ĐHBK
45	760045	Huỳnh Gia Huy	107210192	21H5	1	2 (A402)	ĐHBK
46	760046	Phạm Hoàng Minh Huy	110200142	20X1CLC2	1	2 (A402)	ĐHBK
47	760047	Trần Văn Huy	101210015	21C1A	1	2 (A402)	ĐHBK
48	760048	Phan Hoàng Kha	105210272	21DCLC4	1	2 (A402)	ĐHBK
49	760049	Võ Nguyễn Khâm	105200366	20TDHCLC1	1	2 (A402)	ĐHBK
50	760050	Đình Gia Khánh	101200035	20C1A	1	2 (A402)	ĐHBK
51	760051	Nguyễn Ngọc Kiên	101210221	21C1D	1	2 (A402)	ĐHBK
52	760052	Ngô Phan Tuấn Kiệt	110210181	21X1CLC2	1	2 (A402)	ĐHBK
53	760053	Nguyễn Nhật Linh	110160100	16X1A	1	2 (A402)	ĐHBK
54	760054	Phan Thị Loan	103210050	21HTCN	1	2 (A402)	ĐHBK
55	760055	Phan Văn Vũ Long	111210103	21THXD2	1	2 (A402)	ĐHBK
56	760056	Lê Thị Hồng Lương	117220046	22QLMT	1	2 (A402)	ĐHBK
57	760057	Mai Thị Ly	117210079	21QLMT	1	3 (A403)	ĐHBK
58	760058	Nguyễn Thị Xuân Mai	101210179	21C1C	1	3 (A403)	ĐHBK
59	760059	Trần Quốc Mãn	101200110	20C1B	1	3 (A403)	ĐHBK
60	760060	Trương Công Minh	107200112	20H2CLC	1	3 (A403)	ĐHBK
61	760061	Lê Thị Như Mộng	121190027	19KTCLC1	1	3 (A403)	ĐHBK
62	760062	Nguyễn Hoàng My	118220122	22QLCN1	1	3 (A403)	ĐHBK
63	760063	Nguyễn Thị Bảo My	107210352	21KTHH2	1	3 (A403)	ĐHBK
64	760064	Lê Nguyễn Ly Na	118210038	21KX	1	3 (A403)	ĐHBK
65	760065	Mai Xuân Nam	101200178	20C1C	1	3 (A403)	ĐHBK
66	760066	Nguyễn Nhật Nam	105240105	24D2	1	3 (A403)	ĐHBK
67	760067	Nguyễn Nhật Nam	118210090	21KX	1	3 (A403)	ĐHBK
68	760068	Phạm Nguyễn Hoài Nam	101200276	20CDT2	1	3 (A403)	ĐHBK
69	760069	Phạm Thanh Nam	101190454	19CDTCLC4	1	3 (A403)	ĐHBK
70	760070	Phan Thúy Nga	118210185	21QLCN2	1	3 (A403)	ĐHBK
71	760071	Nguyễn Thiên Ngân	118210130	21KXCLC	1	3 (A403)	ĐHBK
72	760072	Lê Thị Bích Ngọc	107210180	21H2CLC2	1	3 (A403)	ĐHBK
73	760073	Võ Thị Thanh Ngọc	118190021	19KXCLC1	1	3 (A403)	ĐHBK
74	760074	Lê Văn Nguyên	105210242	21DCLC3	1	3 (A403)	ĐHBK
75	760075	Nguyễn Huy Nhân	102210267	21TCLC_DT4	1	3 (A403)	ĐHBK
76	760076	Huỳnh Tấn Phát	103200167	20C4CLC3	1	3 (A403)	ĐHBK
77	760077	Nguyễn Hoàng Phát	107210081	21KTHH1	1	3 (A403)	ĐHBK
78	760078	Lê Thanh Phong	103250171	25HTCN	1	3 (A403)	ĐHBK
79	760079	Nguyễn Ngọc Phúc	118210098	21KX	1	3 (A403)	ĐHBK
80	760080	Đoàn Quang Phước	111210053	21THXD1	1	3 (A403)	ĐHBK
81	760081	Trương Thị Phương	107210083	21KTHH1	1	3 (A403)	ĐHBK
82	760082	Phạm Thị Thu Phượng	118210099	21KX	1	3 (A403)	ĐHBK
83	760083	Nguyễn Anh Quân	103220030	22C4A	1	3 (A403)	ĐHBK
84	760084	Huỳnh Tấn Quốc	105210286	21DCLC4	1	3 (A403)	ĐHBK
85	760085	Nguyễn Văn Quốc	107210205	21H5	1	4 (B401)	ĐHBK
86	760086	Trần Thị Như Quỳnh	118210100	21KX	1	4 (B401)	ĐHBK

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
87	<b>760087</b>	Dương Văn Sang	101200459	20CKHK	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
88	<b>760088</b>	Lê Tấn Sinh	118210101	21KX	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
89	<b>760089</b>	Hồ Văn Sơn	121190081	19KTCLC2	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
90	<b>760090</b>	Nguyễn Văn Sơn	111210068	21THXD1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
91	<b>760091</b>	Phạm Tiến Sơn	106210251	21KTMT2	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
92	<b>760092</b>	Phan Thanh Sơn	105200174	20DCLC1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
93	<b>760093</b>	Trần Minh Sơn	117210052	21MT	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
94	<b>760094</b>	Võ Thanh Sơn	123200081	20PFIEV1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
95	<b>760095</b>	Lê Đăng Tài	103200100	20C4CLC1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
96	<b>760096</b>	Lê Việt Tân	118210192	21QLCN2	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
97	<b>760097</b>	Nguyễn Kiều Tân	103200101	20C4CLC1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
98	<b>760098</b>	Trần Thanh Tấn	111210069	21THXD1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
99	<b>760099</b>	Hồ Đắc Vũ Thắng	118210052	21KXCLC	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
100	<b>760100</b>	Nguyễn Long Thắng	121180083	18KTCLC2	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
101	<b>760101</b>	Nguyễn Quốc Thắng	109200146	20X3	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
102	<b>760102</b>	Trần Công Thành	107210144	21H2CLC1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
103	<b>760103</b>	Bùi Thị Thảo	118210104	21KX	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
104	<b>760104</b>	Dương Nguyên Thảo	118210105	21KX	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
105	<b>760105</b>	Huỳnh Thị Thanh Thảo	118220081	22KX2	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
106	<b>760106</b>	Huỳnh Mai Thi	107210272	21SH1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
107	<b>760107</b>	Phạm Khương Thới	121200042	20KT	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
108	<b>760108</b>	Đặng Như Thông	110190035	19X1CLC1	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
109	<b>760109</b>	Lê Quang Thông	105210252	21DCLC3	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
110	<b>760110</b>	Lê Đình Thuận	110210095	21X1A	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
111	<b>760111</b>	Nguyễn Quang Tiến	110210130	21X1B	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
112	<b>760112</b>	Nguyễn Công Tính	110200049	20X1A	<b>1</b>	4 (B401)	ĐHBK
113	<b>760113</b>	Ngô Thị Thuý Trang	117210037	21MT	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
114	<b>760114</b>	Huỳnh Triều	111210072	21THXD1	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
115	<b>760115</b>	Võ Phước Triều	105210023	21D1	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
116	<b>760116</b>	Huỳnh Minh Trúc	101210038	21C1A	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
117	<b>760117</b>	Nguyễn Văn Trục	106200214	20DTCLC4	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
118	<b>760118</b>	Lê Duy Trường	103220173	22HTCN	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
119	<b>760119</b>	Võ Thanh Trường	105190041	19DCLC1	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
120	<b>760120</b>	Lê Văn Tư	102210334	21TCLC_KHDL2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
121	<b>760121</b>	Huỳnh Ngọc Tuấn	105210293	21DCLC4	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
122	<b>760122</b>	Nguyễn Anh Tuấn	121200051	20KT	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
123	<b>760123</b>	Thạch Trung Tuấn	103210086	21KTTT	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
124	<b>760124</b>	Trần Anh Tuấn	103200143	20C4CLC2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
125	<b>760125</b>	Trần Văn Quốc Tuấn	107200134	20H2CLC	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
126	<b>760126</b>	Lê Văn Tuần	105200349	20TDH2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
127	<b>760127</b>	Hoàng Văn Tùng	103210291	21KTOTO2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
128	<b>760128</b>	Cái Thế Trọng Tường	123200132	20PFIEV2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
129	<b>760129</b>	Phạm Nguyên Cát Tường	106200148	20DTCLC2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
130	<b>760130</b>	Võ Thị Thảo Uyên	107200136	20H2CLC	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
131	<b>760131</b>	Tổng Phước Vinh	111220099	22X2	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
132	<b>760132</b>	Trương Thế Vinh	121210062	21KT	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK
133	<b>760133</b>	Trương Văn Vinh	104200048	20N	<b>1</b>	5 (B402)	ĐHBK

TT	SBD	Họ và tên	Số thẻ SV	Lớp	Ca	Phòng	SV Trường
134	760134	Cao Đăng Vũ	121180048	18KTCLC1	1	5 (B402)	ĐHBK
135	760135	Nguyễn Công Vương	101210156	21C1B	1	5 (B402)	ĐHBK
136	760136	Đỗ Hoàng Ý	103200145	20C4CLC2	1	5 (B402)	ĐHBK
137	760137	Nguyễn Thị Như Ý	107200084	20H2	1	5 (B402)	ĐHBK
138	760138	Dư Huỳnh An Long	3140120113	20SHH2	1	5 (B402)	ĐHSP
139	760139	Đỗ Nguyễn Lê Na	3220223034	23STC	1	5 (B402)	ĐHSP
140	760140	Nguyễn Thị Na	3220223035	23STC	1	5 (B402)	ĐHSP
141	760141	Nguyễn Thị Ny Na	3230123103	23SMN4	1	6 (B403)	ĐHSP
142	760142	Hoàng Tuấn Nam	3170123064	23SNV1	1	6 (B403)	ĐHSP
143	760143	Lê Thị Nguyệt Nga	3220123228	23STH3	1	6 (B403)	ĐHSP
144	760144	Nguyễn Thị Ánh Nga	3170222038	22CVH	1	6 (B403)	ĐHSP
145	760145	Phạm Thị Quỳnh Nga	3220124159	24STH4	1	6 (B403)	ĐHSP
146	760146	Trần Nguyễn Thị Thanh Nga	3160521065	21SCD	1	6 (B403)	ĐHSP
147	760147	Trần Thị Nga	3220124160	24STH2	1	6 (B403)	ĐHSP
148	760148	Đoàn Lương Thanh Ngân	3220123229	23STH5	1	6 (B403)	ĐHSP
149	760149	Hồ Thị Ngân	3220124163	24STH2	1	6 (B403)	ĐHSP
150	760150	Kiều Bảo Ngân	3160522027	22SCD	1	6 (B403)	ĐHSP
151	760151	Lê Thị Ngân	3160523021	23SCD	1	6 (B403)	ĐHSP
152	760152	Lê Thị Kim Ngân	3230123107	23SMN3	1	6 (B403)	ĐHSP
153	760153	Nguyễn Bảo Ngân	3140323021	23CHD	1	6 (B403)	ĐHSP
154	760154	Nguyễn Thị Kim Ngân	3230123108	23SMN4	1	6 (B403)	ĐHSP
155	760155	Nguyễn Thị Kim Ngân	3240423037	23SAN	1	6 (B403)	ĐHSP
156	760156	Nguyễn Thị Thanh Ngân	3180619033	19CVNHC	1	6 (B403)	ĐHSP
157	760157	Nguyễn Thu Ngân	3220123234	23STH1	1	6 (B403)	ĐHSP
158	760158	Trần Thị Kim Ngân	3130124014	24SVL	1	6 (B403)	ĐHSP
159	760159	Đoàn Kim Ngọc	3140323022	23CHD	1	6 (B403)	ĐHSP
160	760160	Hồ Hoàng Ngọc	3140124013	24SHH	1	6 (B403)	ĐHSP
161	760161	Hồ Nguyễn Bảo Ngọc	3220124169	24STH1	1	6 (B403)	ĐHSP
162	760162	Hoàng Kim Ngọc	3220124171	24STH2	1	6 (B403)	ĐHSP
163	760163	Nguyễn Bé Ngọc	3170123071	23SNV1	1	6 (B403)	ĐHSP
164	760164	Nguyễn Thị Ngọc	3140724059	24SKT1	1	6 (B403)	ĐHSP
165	760165	Nguyễn Thị Ngọc	3170123072	23SNV2	1	6 (B403)	ĐHSP
166	760166	Nguyễn Xuân Ngọc	3180222075	22CVNH1	1	6 (B403)	ĐHSP
167	760167	Trần Bảo Ngọc	3220123242	23STH7	1	6 (B403)	ĐHSP
168	760168	Nguyễn Thị Nguyên	3140723068	23SKT2	1	6 (B403)	ĐHSP
169	760169	Nguyễn Thị Như Nguyên	3220124183	24STH7	1	7 (C402)	ĐHSP
170	760170	Nguyễn Trường Đăng Nguyên	3140123011	23SHH	1	7 (C402)	ĐHSP
171	760171	Thiều Thanh Thảo Nguyên	3170323033	23CVHH	1	7 (C402)	ĐHSP
172	760172	Zơ Râm Thảo Nguyên	3160524030	24SCD	1	7 (C402)	ĐHSP
173	760173	Phan Thanh Nhã	3120122016	22SPT	1	7 (C402)	ĐHSP
174	760174	Cao Thị Thanh Nhân	3200220021	20CTL2	1	7 (C402)	ĐHSP
175	760175	Phạm Huỳnh Thanh Nhân	3220223040	23STC	1	7 (C402)	ĐHSP
176	760176	Phạm Võ Hạnh Nhân	3170323086	23CVHH	1	7 (C402)	ĐHSP
177	760177	Mai Tấn Nhật	3180520039	20CLS	1	7 (C402)	ĐHSP
178	760178	Lê Thị Hoài Nhi	3170222050	22CVH	1	7 (C402)	ĐHSP
179	760179	Nguyễn Hà Yến Nhi	3230123117	23SMN1	1	7 (C402)	ĐHSP
180	760180	Nguyễn Thảo Nhi	3220123263	23STH7	1	7 (C402)	ĐHSP

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
181	<b>760181</b>	Nguyễn Thị Yên Nhi	3220123261	23STH6	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
182	<b>760182</b>	Nguyễn Thị Yên Nhi	3230123118	23SMN2	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
183	<b>760183</b>	Phạm Thị Yên Nhi	3220123265	23STH1	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
184	<b>760184</b>	Phùng Trần Yên Nhi	3170423078	23CBC2	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
185	<b>760185</b>	Thái Yên Nhi	3220123266	23STH6	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
186	<b>760186</b>	Trần Nguyễn Yên Nhi	3180723066	23SLD1	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
187	<b>760187</b>	Vi Thị Yên Nhi	3220123268	23STH1	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
188	<b>760188</b>	Phạm Thị Hoài Nhi	3180724063	24SLD2	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
189	<b>760189</b>	Nguyễn Thị Thùy Nhiên	3180723068	23SLD2	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
190	<b>760190</b>	Trần Ý Nhiên	3170123084	23SNV2	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
191	<b>760191</b>	Đào Thị Quỳnh Như	3220123272	23STH2	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
192	<b>760192</b>	Nguyễn Ngọc Như	3200222058	22CTL	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
193	<b>760193</b>	Nguyễn Ngọc Phương Như	3150422023	22CNSH	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
194	<b>760194</b>	Võ Huỳnh Như	3170222056	22CVH	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
195	<b>760195</b>	Lý Thị Tuyết Nhung	3220123278	23STH7	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
196	<b>760196</b>	Triệu Thị Nhung	3160123019	23SGC	<b>1</b>	7 (C402)	ĐHSP
197	<b>760197</b>	Đinh Thị Nụ	3220123284	23STH6	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
198	<b>760198</b>	Ksor Hồ Oanh	3220124366	24STH1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
199	<b>760199</b>	Trần Thị Kim Oanh	3200323051	23CTXH	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
200	<b>760200</b>	Zơ Râm Thị Phán	3220123290	23STH6	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
201	<b>760201</b>	Hồ Lê Mỹ Phúc	3170221018	21CVH	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
202	<b>760202</b>	Nguyễn Chánh Phúc	3140723074	23SKT2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
203	<b>760203</b>	Nguyễn Thị Diễm Phúc	3230123127	23SMN3	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
204	<b>760204</b>	Trần Minh Phúc	3120419017	19CNTTC	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
205	<b>760205</b>	Nguyễn Hồ Trường Phước	3140723075	23SKT2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
206	<b>760206</b>	Lê Thị Bảo Phương	3230123131	23SMN3	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
207	<b>760207</b>	Nguyễn Cao Thị Thanh Phương	3170420155	20CBC2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
208	<b>760208</b>	Huỳnh Thị Phương	3170123093	23SNV1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
209	<b>760209</b>	Huỳnh Thị Bích Phương	3230123133	23SMN1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
210	<b>760210</b>	Lê Ngọc Quý	3160421055	21SAN	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
211	<b>760211</b>	A Lăng Quyên	3230123136	23SMN4	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
212	<b>760212</b>	Nguyễn Mai Nhật Quyên	3140723079	23SKT2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
213	<b>760213</b>	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	3170123094	23SNV2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
214	<b>760214</b>	Nguyễn Trần Bảo Quyên	3220124224	24STH5	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
215	<b>760215</b>	Bùi Thảo Quỳnh	3230124139	24SMN1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
216	<b>760216</b>	Đặng Thị Cẩm Quỳnh	3230123139	23SMN3	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
217	<b>760217</b>	Hoàng Thị Diễm Quỳnh	3220124228	24STH1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
218	<b>760218</b>	Nguyễn Lê Như Quỳnh	3200323056	23CTXH	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
219	<b>760219</b>	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	3170123096	23SNV2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
220	<b>760220</b>	Phan Thị Diễm Quỳnh	3170421114	21CBC1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
221	<b>760221</b>	Trần Nguyễn Nguyệt Quỳnh	3180221246	21CVNH2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
222	<b>760222</b>	Tán Rin	3240623061	23SGT	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
223	<b>760223</b>	Trần Thị Thu Sang	3220124236	24STH1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
224	<b>760224</b>	Trần Văn Sang	3120221446	21CNTT2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
225	<b>760225</b>	Nguyễn Thị Thu Sương	3180523051	23CLS	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
226	<b>760226</b>	Nguyễn Văn Sỹ	3190422057	22CDDL	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
227	<b>760227</b>	Hoàng Thị Thanh Tâm	3220123311	23STH4	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
228	<b>760228</b>	Lê Thị Mỹ Tâm	3180724072	24SLD2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
229	<b>760229</b>	Nguyễn Thị An Tâm	3200223110	23CTL1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
230	<b>760230</b>	Phan Thị Thanh Tâm	3200223111	23CTL2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
231	<b>760231</b>	Trần Thị Tâm	3220223052	23STC	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
232	<b>760232</b>	Trần Thị Tâm	3220124244	24STH1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
233	<b>760233</b>	Nguyễn Quốc Tấn	3240623048	23SGT	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
234	<b>760234</b>	Ta Cooi Táo	3160121043	21SGC	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
235	<b>760235</b>	Bhướch Thị Tép	3230124147	24SMN1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
236	<b>760236</b>	Trần Thị Hồng Thắm	3220123316	23STH5	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
237	<b>760237</b>	Huỳnh Thị Thanh Thanh	3230122108	22SMN3	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
238	<b>760238</b>	Nguyễn Phong Thanh	3180122046	22SLS	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
239	<b>760239</b>	Nguyễn Thị Thanh	3220123322	23STH1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
240	<b>760240</b>	Ksor H' Thao	3220223054	23STC	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
241	<b>760241</b>	Brôl Thị Thảo	3230123151	23SMN3	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
242	<b>760242</b>	Bùi Thị Thảo	3220123324	23STH6	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
243	<b>760243</b>	Đặng Thị Phương Thảo	3220124250	24STH7	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
244	<b>760244</b>	Đỗ Minh Thảo	3220223055	23STC	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
245	<b>760245</b>	Lô Ngọc Thảo	3220124254	24STH4	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
246	<b>760246</b>	Lưu Phương Thảo	3140124017	24SHH	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
247	<b>760247</b>	Nguyễn Đình Phương Thảo	3170424089	24CBC1	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
248	<b>760248</b>	Nguyễn Thị Thu Thảo	3140723090	23SKT2	<b>1</b>	8 (C401)	ĐHSP
249	<b>760249</b>	Phan Thị Thảo	3220124262	24STH5	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
250	<b>760250</b>	Phan Thị Thanh Thảo	3230123154	23SMN2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
251	<b>760251</b>	Trần Thị Thanh Thảo	3190423069	23CDDL	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
252	<b>760252</b>	Trịnh Thị Phương Thảo	3230123155	23SMN3	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
253	<b>760253</b>	Y Thảo	3230124155	24SMN1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
254	<b>760254</b>	Ngô Minh Thi	3180721106	21SLD	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
255	<b>760255</b>	R'Com H' Thiếp	3220123334	23STH2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
256	<b>760256</b>	Đoàn Hưng Thịnh	3200223114	23CTL1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
257	<b>760257</b>	Nguyễn Anh Thịnh	3170123104	23SNV2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
258	<b>760258</b>	Trần Công Thịnh	3120222128	22CNTT1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
259	<b>760259</b>	Đặng Hà Anh Thơ	3220223057	23STC	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
260	<b>760260</b>	Dương Vô Hà Thơ	3140724082	24SKT2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
261	<b>760261</b>	Nguyễn Phan Ngọc Thơ	3230123158	23SMN2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
262	<b>760262</b>	Nguyễn Thị Mỹ Thơ	3140723094	23SKT2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
263	<b>760263</b>	Hà Dung Nhật Thọ	3200219195	19CTL	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
264	<b>760264</b>	Lê Phú Thọ	3160421029	21SAN	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
265	<b>760265</b>	Hà Thị Thu Thòa	3220123338	23STH7	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
266	<b>760266</b>	Phạm Thị Hoài Thơm	3220124267	24STH4	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
267	<b>760267</b>	Nguyễn Phan Hạ Thu	3160420050	20SAN	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
268	<b>760268</b>	Tướng Sông Thu	3230122115	22SMN1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
269	<b>760269</b>	Cao Thị Anh Thư	3170323056	23CVHH	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
270	<b>760270</b>	Đoàn Minh Thư	3120122030	22SPT	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
271	<b>760271</b>	Kaphu Thị Thư	3230123162	23SMN3	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
272	<b>760272</b>	Trần Anh Thư	3220123347	23STH7	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
273	<b>760273</b>	Trần Đình Anh Thư	3180222129	22CVNH1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
274	<b>760274</b>	Võ Ngọc Minh Thư	3230123163	23SMN4	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>	
275	<b>760275</b>	Võ Thị Anh	Thư	3170123106	23SNV2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
276	<b>760276</b>	Bùi Thị	Thương	3170123109	23SNV1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
277	<b>760277</b>	Lê Thị Lê	Thương	3170418168	18CBC1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
278	<b>760278</b>	Nguyễn Ngọc Hoài	Thương	3200419033	19CTLC	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
279	<b>760279</b>	Nguyễn Thị Hoài	Thương	3220123353	23STH7	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
280	<b>760280</b>	Phan Thị Hoài	Thương	3180722094	22SLD2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
281	<b>760281</b>	Trần Thị	Thương	3150323009	23CTM	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
282	<b>760282</b>	Hồ Thanh	Thúy	3190421099	21CDDL	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
283	<b>760283</b>	Trần Thị	Thúy	3120222133	22CNTT2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
284	<b>760284</b>	Trương Thị Thu	Thùy	3170123112	23SNV1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
285	<b>760285</b>	Đông Thị Thu	Thùy	3220223061	23STC	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
286	<b>760286</b>	Dương Thị Kim	Thùy	3220124277	24STH6	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
287	<b>760287</b>	Hồ Thị Thu	Thùy	3180219163	19CVNH2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
288	<b>760288</b>	Nguyễn Thị Thu	Thùy	3230124164	24SMN2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
289	<b>760289</b>	Đặng Ngọc Phương	Thy	3170424103	24CBC2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
290	<b>760290</b>	Võ Nguyễn Thị	Thy	3130123025	23SVL	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
291	<b>760291</b>	Đông Hữu	Tiến	3170423117	23CBC2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
292	<b>760292</b>	Lê Nguyễn Hải	Tiến	3120221298	21CNTT2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
293	<b>760293</b>	Alăng Thị	Tốp	3180723104	23SLD1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
294	<b>760294</b>	Bling Thị Hương	Trà	3220123363	23STH3	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
295	<b>760295</b>	Đông Thị	Trà	3220123364	23STH2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
296	<b>760296</b>	Trần Thị Thanh	Trà	3220124289	24STH3	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
297	<b>760297</b>	Đặng Thị Bích	Trâm	3140723103	23SKT2	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
298	<b>760298</b>	Nguyễn Dương Khánh	Trâm	3170224072	24CVH	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
299	<b>760299</b>	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	3220223065	23STC	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
300	<b>760300</b>	Trần Ngọc Huyền	Trâm	3180222143	22CVNH1	<b>1</b>	9 (C404)	ĐHSP
301	<b>760301</b>	Trịnh Thị Tú	Trâm	3170223063	23CVH	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
302	<b>760302</b>	Vân Thùy	Trâm	3220123375	23STH1	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
303	<b>760303</b>	Võ Thị	Trâm	3220123376	23STH2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
304	<b>760304</b>	Bùi Huyền	Trân	3140723106	23SKT2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
305	<b>760305</b>	Trần Thanh	Trang	3170224078	24CVH	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
306	<b>760306</b>	Trương Thị Huyền	Trang	3220123388	23STH6	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
307	<b>760307</b>	Đoàn Thị Ngọc	Triều	3180223126	23CVNH2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
308	<b>760308</b>	Mai Thị Kiều	Trinh	3220123392	23STH4	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
309	<b>760309</b>	Nguyễn Lê Bảo	Trinh	3230123192	23SMN4	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
310	<b>760310</b>	Nguyễn Ngọc Kiều	Trinh	3220123393	23STH1	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
311	<b>760311</b>	Nguyễn Thị Phương	Trinh	3120217195	17CNTT3	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
312	<b>760312</b>	Nguyễn Trần Hồng	Trinh	3140723114	23SKT2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
313	<b>760313</b>	Phan Kiều	Trinh	3220222057	22STC	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
314	<b>760314</b>	Võ Ngọc	Trinh	3150422033	22CNSH	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
315	<b>760315</b>	Nguyễn Hoàng	Trung	3150423041	23CNSH	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
316	<b>760316</b>	Lâm Anh	Tú	3180522044	22CLS	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
317	<b>760317</b>	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	3140723115	23SKT2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
318	<b>760318</b>	Phạm Minh	Tú	3200323084	23CTXH	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
319	<b>760319</b>	Đình Xuân	Tuân	3220223069	23STC	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
320	<b>760320</b>	Phạm Minh	Tuấn	3110123103	23ST2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
321	<b>760321</b>	Phan Anh Tuấn	3130121123	21SVL1	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
322	<b>760322</b>	Trần Hữu Tuấn	3120421023	21CNTTC	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
323	<b>760323</b>	Siu Tuin	3180123026	23SLS	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
324	<b>760324</b>	Nguyễn Thanh Tùng	3170620023	20CBCC	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
325	<b>760325</b>	Bùi Thị Minh Tuyên	3140120174	20SHH2	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
326	<b>760326</b>	Alăng Thị Ngọc Ty	3230123199	23SMN3	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
327	<b>760327</b>	Đặng Nguyên Thu Uyên	3170323071	23CVHH	<b>2</b>	10 (A401)	ĐHSP
328	<b>760328</b>	Mai Thị Xuân Uyên	3230123200	23SMN4	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
329	<b>760329</b>	Nguyễn Thị Uyên	3170123122	23SNV1	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
330	<b>760330</b>	Huỳnh Thị Thanh Vân	3170223073	23CVH	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
331	<b>760331</b>	Đào Thị Vi	3180522051	22CLS	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
332	<b>760332</b>	Nguyễn Thị Hà Vi	3170123124	23SNV2	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
333	<b>760333</b>	Nguyễn Thị Tường Vi	3170322068	22CVHH	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
334	<b>760334</b>	Trần Lê Khánh Vi	3170222086	22CVH	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
335	<b>760335</b>	Võ Thị Tường Vi	3220124315	24STH7	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
336	<b>760336</b>	Nguyễn Xuân Viên	3120221505	21CNTT3	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
337	<b>760337</b>	Hồ Đức Việt	3190123055	23SDL	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
338	<b>760338</b>	Lê Thị Nhật Vinh	3140723123	23SKT1	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
339	<b>760339</b>	Nguyễn Xuân Vũ	3180218162	18CVNH3	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
340	<b>760340</b>	Lê Phạm Thảo Vy	3140124022	24SHH	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
341	<b>760341</b>	Ngô Thị Ngọc Vy	3120221125	21CNTT3	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
342	<b>760342</b>	Nguyễn Lê Khánh Vy	3190422081	22CDDL	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
343	<b>760343</b>	Nguyễn Thị Thảo Vy	3220123420	23STH6	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
344	<b>760344</b>	Nguyễn Thị Tường Vy	3170322072	22CVHH	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
345	<b>760345</b>	Nguyễn Võ Yên Vy	3170123128	23SNV2	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
346	<b>760346</b>	Trình Lê Tường Vy	3220124322	24STH1	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
347	<b>760347</b>	Phan Thuý Vỹ	3140322047	22CHD	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
348	<b>760348</b>	H Xê	3180723122	23SLD1	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
349	<b>760349</b>	Tăng Tấn Y	3120220056	20CNTT2	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
350	<b>760350</b>	Phạm Thị Như Ý	3140723128	23SKT1	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
351	<b>760351</b>	Trần Huyền Như Ý	3230123210	23SMN2	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
352	<b>760352</b>	Nguyễn Thị Thu Yên	3220123431	23STH1	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
353	<b>760353</b>	Đào Thị Hải Yên	3220123433	23STH4	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
354	<b>760354</b>	Nguyễn Thị Hoàng Yên	3190423091	23CDDL	<b>2</b>	11 (A402)	ĐHSP
355	<b>760355</b>	Trương Thị Hải Yên	3220123438	23STH4	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSP
356	<b>760356</b>	Y Bảo Yên	3230123213	23SMN1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSP
357	<b>760357</b>	Rcom Yusa	3230123214	23SMN2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSP
358	<b>760358</b>	Nguyễn Hồng Nhật Bảo	22115041122204	22C2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
359	<b>760359</b>	Phan Công Tài Đức	1911506110110	19XD1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
360	<b>760360</b>	Huỳnh Quốc Hiệu	22115041122222	22C2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
361	<b>760361</b>	Nguyễn Văn Phi	22115041122144	22C1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
362	<b>760362</b>	Võ Việt Phú	21115044120237	21CDT2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
363	<b>760363</b>	Nguyễn Văn Phúc	21115044120238	21CDT2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
364	<b>760364</b>	Nguyễn Phương	22115055122256	22TDH2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
365	<b>760365</b>	Châu Bảo Phương	21115044120144	21CDT1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
366	<b>760366</b>	Hồ Xuân Phường	22115054122150	22DT1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
367	<b>760367</b>	Nguyễn Hồng Quân	2050531200257	20T2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
368	<b>760368</b>	Nguyễn Bình Anh Quân	21115063120121	21XC1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
369	<b>760369</b>	Nguyễn Tiên Quân	21115054120180	21DT1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
370	<b>760370</b>	Võ Duy Quân	21115042120249	21DL2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
371	<b>760371</b>	Phan Trần Mạnh Quân	2415055122156	24TDH1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
372	<b>760372</b>	Nguyễn Thành Quang	22115041122146	22C1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
373	<b>760373</b>	Phan Tấn Quang	23115043122230	23N2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
374	<b>760374</b>	Võ Minh Quang	22115055122257	22TDH2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
375	<b>760375</b>	Lê Đăng Quang	21115044120145	21CDT1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
376	<b>760376</b>	Nguyễn Hồng Quang	21115043120144	21N1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
377	<b>760377</b>	Trần Ngọc Quí	22115053122237	22T2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
378	<b>760378</b>	Nguyễn Ngọc Quí	22115055122258	22TDH2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
379	<b>760379</b>	Lê Bảo Quốc	21115055120156	21TDH1	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
380	<b>760380</b>	Cao Nguyễn Minh Quốc	22115055122259	22TDH2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
381	<b>760381</b>	Trần Văn Quốc	21115044120247	21CDT2	<b>2</b>	12 (A403)	ĐHSPKT
382	<b>760382</b>	Trần Thanh Quý	22115055122157	22TDH1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
383	<b>760383</b>	Trần Thị Như Quỳnh	22115073122124	22HTP1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
384	<b>760384</b>	Nguyễn Khánh Sang	23115043122130	23N1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
385	<b>760385</b>	Lê Văn Sinh	22115141122118	22SK1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
386	<b>760386</b>	Nguyễn Hà Minh Sơn	21115141110116	21DL2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
387	<b>760387</b>	Đoàn Huỳnh Ngọc Sơn	21115053120140	21T1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
388	<b>760388</b>	Nguyễn Ngọc Sơn	22115055122261	22TDH2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
389	<b>760389</b>	Nguyễn Hoàng Sơn	22115044122141	22CDT1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
390	<b>760390</b>	Nguyễn Văn Thái Sơn	22115042122154	22DL1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
391	<b>760391</b>	Nguyễn Văn Tài	22115051222228	22D3	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
392	<b>760392</b>	Nguyễn Duy Tân	22115041122251	22C2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
393	<b>760393</b>	Phạm Công Tấn	22115055122264	22HTP1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
394	<b>760394</b>	Nguyễn Văn Thái	22115051222230	22D3	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
395	<b>760395</b>	Đặng Quốc Thắng	22115055122265	22TDH2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
396	<b>760396</b>	Nguyễn Việt Thắng	1911507210113	19MT1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
397	<b>760397</b>	Cao Đức Thắng	22115061122246	22XD2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
398	<b>760398</b>	Võ Quốc Thắng	21115073120120	21HTP1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
399	<b>760399</b>	Trần Hoàng Thắng	23115051222358	23D3	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
400	<b>760400</b>	Nguyễn Công Thành	2415063122127	24XC1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
401	<b>760401</b>	Võ Minh Thành	2050421200246	20DL2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
402	<b>760402</b>	Trương Văn Thành	21115054120160	21DT1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
403	<b>760403</b>	Nguyễn Tấn Thành	22115041122156	22C1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
404	<b>760404</b>	Huỳnh Bá Thành	1811506120154	18XD1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
405	<b>760405</b>	Trịnh Đình Thế	21115042120256	21DL2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
406	<b>760406</b>	Phan Thị Thanh Thi	22115073122129	22HTP1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
407	<b>760407</b>	Lê Hữu Thi	21115053120147	21T1	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
408	<b>760408</b>	Trần Thanh Thiên	21115061120233	21XD2	<b>2</b>	13 (B401)	ĐHSPKT
409	<b>760409</b>	Đoàn Trọng Thiện	21115051220160	21D1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
410	<b>760410</b>	Mai Dũng Hoàn Thiện	21115043120150	21N1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
411	<b>760411</b>	Võ Văn Thiệp	21115055120262	21TDH2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
412	<b>760412</b>	Trương Quang Thịnh	21115061120234	21XD2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
413	<b>760413</b>	Ngô Văn Thịnh	22115051222234	22D1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
414	<b>760414</b>	Đặng Văn Thịnh	21115055120164	21TDH1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
415	<b>760415</b>	Hoàng Văn Thông	21115053120149	21T1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
416	<b>760416</b>	Trần Phước Thông	22115064122112	22XH1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
417	<b>760417</b>	Nguyễn Minh Thống	22115042122264	22DL2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
418	<b>760418</b>	Đặng Văn Thống	21115053120150	21T1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
419	<b>760419</b>	Nguyễn Tấn Thuận	21115041120248	21C2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
420	<b>760420</b>	Lê Văn Thuận	21115073120126	21HTP1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
421	<b>760421</b>	Đào Việt Thức	22115063122119	22XC1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
422	<b>760422</b>	Nguyễn Văn Thưởng	1911505510146	19TĐH1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
423	<b>760423</b>	Nguyễn Lương Quốc Tiên	21115044120159	21CDT1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
424	<b>760424</b>	Trần Ngọc Tiên	2050531200311	20T3	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
425	<b>760425</b>	Trần Văn Tiên	22115055122267	22TDH2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
426	<b>760426</b>	Phạm Xuân Tiên	22115055122162	22TDH1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
427	<b>760427</b>	Đỗ Minh Tiếp	21115051220176	21D2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
428	<b>760428</b>	Lê Công Tín	21115051220164	21D2	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
429	<b>760429</b>	Lê Trọng Tín	22115041122159	22C1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
430	<b>760430</b>	Nguyễn Duy Tín	23115041122149	23C1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
431	<b>760431</b>	Nguyễn Văn Toàn	22115051222238	22D3	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
432	<b>760432</b>	Nguyễn Thanh Trà	22115051222345	22D1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
433	<b>760433</b>	Đoàn Lưu Ngọc Trâm	21115073120128	21HTP1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
434	<b>760434</b>	Trương Thị Bích Trâm	21115053120353	21T3	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
435	<b>760435</b>	Nguyễn Thị Đoàn Trang	22115073122148	22HTP1	<b>2</b>	14 (B402)	ĐHSPKT
436	<b>760436</b>	Hồ Thanh Trào	21115042120165	21DL1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
437	<b>760437</b>	Nguyễn Hữu Trí	21115042120166	21DL1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
438	<b>760438</b>	Hoàng Ngọc Triết	21115053120155	21T1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
439	<b>760439</b>	Lê Nguyễn Việt Triều	22115041122162	22C1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
440	<b>760440</b>	Nguyễn Hoàn Triều	21115041120158	21C1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
441	<b>760441</b>	Nguyễn Kiều Trinh	22115073122136	22HTP1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
442	<b>760442</b>	Đoàn Minh Trông	23115043122242	23N2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
443	<b>760443</b>	Nguyễn Minh Trung	22115061122252	22XD2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
444	<b>760444</b>	Bùi Đức Trung	21115041120159	21C1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
445	<b>760445</b>	Khổng Minh Trung	2050611200168	20XD1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
446	<b>760446</b>	Vũ Quang Trường	21115073120130	21HTP1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
447	<b>760447</b>	Nguyễn Sơn Trường	21115067121116	21KT1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
448	<b>760448</b>	Nguyễn Ngô Trường	22115055122167	22TDH1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
449	<b>760449</b>	Lê Quang Trường	22115041122163	22C1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
450	<b>760450</b>	Bùi Như Trường	22115044122156	22CDT1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
451	<b>760451</b>	Nguyễn Quang Trường	2050731200121	20HTP1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
452	<b>760452</b>	Phạm Tấn Truyền	22115041122259	22C2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
453	<b>760453</b>	Phạm Anh Truyền	22115055122168	22TDH1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
454	<b>760454</b>	Nguyễn Duy Tú	21115061120149	21XD1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
455	<b>760455</b>	Nguyễn Đình Tuấn	2050512200238	20D1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
456	<b>760456</b>	Lê Công Tuấn	21115043120160	21N1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
457	<b>760457</b>	Đình Quang Tuấn	22115041122261	22C2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
458	<b>760458</b>	Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	21115042120171	21DL1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
459	<b>760459</b>	Lê Thanh Tùng	22115055122273	22TDH2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
460	<b>760460</b>	Dương Tấn Tùng	22115041122262	22C2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
461	<b>760461</b>	Phạm Đình Ưu	21115055120273	21TDH2	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
462	<b>760462</b>	Nguyễn Phan Anh Văn	21115054120173	21DT1	<b>2</b>	15 (B403)	ĐHSPKT
463	<b>760463</b>	Nguyễn Ngọc Đình Văn	22115055122275	22TDH2	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
464	<b>760464</b>	Lữ Đình Vĩ	22115055122171	22TDH1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
465	<b>760465</b>	Diệp Văn Việt	22115061122161	22XD1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
466	<b>760466</b>	Ngô Quốc Việt	22115061122258	22XD2	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
467	<b>760467</b>	Võ Văn Việt	21115043120162	21N1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
468	<b>760468</b>	Hoàng Quốc Việt	22115141122125	22SK1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
469	<b>760469</b>	Lê Viết Thành Vinh	21115044120165	21CDT1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
470	<b>760470</b>	Phạm Ngọc Vũ	21115043120163	21N1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
471	<b>760471</b>	Trần Huỳnh Vũ	22115053122151	22T1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
472	<b>760472</b>	Phạm Thanh Vũ	22115041122169	22C1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
473	<b>760473</b>	Cao Nguyễn Vũ	21115053120162	21T1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
474	<b>760474</b>	Nguyễn Văn Minh Vũ	22115055122173	22TDH1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
475	<b>760475</b>	Bùi Quốc Vương	21115053120163	21T1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHSPKT
476	<b>760476</b>	Đỗ Hữu Nhân	22IT.B151	22SE1B	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
477	<b>760477</b>	Lê Văn Thành Nhân	21IT157	21SE3	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
478	<b>760478</b>	Hoàng Xuân Nhật	21IT569	21NS	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
479	<b>760479</b>	Nguyễn Lâm Hoàng Nhật	21IT435	21SE4	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
480	<b>760480</b>	Ngô Thị Yến Nhi	22DM071	22DM	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
481	<b>760481</b>	Trần Lê Uyên Nhi	22IM017	22IM	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
482	<b>760482</b>	Huỳnh Thị Xuân Nhi	22BA069	22BA	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
483	<b>760483</b>	Hồ Yên Nhiên	22EL031	22EL1	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
484	<b>760484</b>	Trần Bùi Quỳnh Như	22BA076	22BA	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
485	<b>760485</b>	Lê Khánh Quỳnh Như	22BA074	22BA	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
486	<b>760486</b>	Phạm Thùy Nhung	22EL100	22EL2	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
487	<b>760487</b>	Huỳnh Thị Thùy Nhung	22DM074	22DM	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
488	<b>760488</b>	Võ Thị Kim Oanh	22EL102	22EL2	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
489	<b>760489</b>	Phan Thị Kiều Oanh	22EF041	22EF	<b>2</b>	16 (C402)	ĐHCNTT&TTVH
490	<b>760490</b>	Nguyễn Thị Xuân Oanh	21ET033	21ET	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
491	<b>760491</b>	Trương Minh Phát	22DM076	22DM	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
492	<b>760492</b>	Nguyễn Tuấn Phong	22IT.B158	22SE2B	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
493	<b>760493</b>	Dương Võ Văn Phúc	21CE108	21CE2	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
494	<b>760494</b>	Hoàng Thị Phương	22BA080	22BA	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
495	<b>760495</b>	Nguyễn Đình Quan	22IT.B164	22SE1B	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
496	<b>760496</b>	Trần Công Quân	22BA083	22BA	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
497	<b>760497</b>	Võ Mạnh Quân	20IT712	20SE6	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
498	<b>760498</b>	Đoàn Hùng Quân	21IT162	21SE1	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
499	<b>760499</b>	Nguyễn Công Quang	20IT909	20AD	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
500	<b>760500</b>	Nguyễn Thành Quốc	21CE109	21CE2	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
501	<b>760501</b>	Nguyễn Anh Quốc	22IT.EB065	22ITe	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
502	<b>760502</b>	Đinh Thị Quý	22EL040	22EL1	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
503	<b>760503</b>	Võ Bùi Lệ Quyên	22EL041	22EL1	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
504	<b>760504</b>	Lê Khắc Quyên	22IT.B172	22SE2B	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
505	<b>760505</b>	Lê Thị Hoàng Quỳnh	22IT.B173	22MCB	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
506	<b>760506</b>	Đinh Thị Diễm Quỳnh	22EL042	22EL1	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
507	<b>760507</b>	Nguyễn Vy Diễm Quỳnh	22EF043	22EF	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
508	<b>760508</b>	Lê Xuân Sang	22BA087	22BA	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
509	<b>760509</b>	Hồ Đăng Sang	22IT.B177	22SE1B	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
510	<b>760510</b>	Đào Quang Sang	22IT.B176	22MCB	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
511	<b>760511</b>	Lê Nguyễn Hồng Sơn	21IT374	21MC	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
512	<b>760512</b>	Nguyễn Thị Thu Sương	22EL108	22EL2	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
513	<b>760513</b>	Phạm Đỗ Mai Sương	21IT233	21MC	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
514	<b>760514</b>	Trần Mạnh Tài	21IT649	21SE4	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
515	<b>760515</b>	Lương Thị Minh Tâm	22EL111	22EL2	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
516	<b>760516</b>	Đặng Thị Mỹ Tâm	22EL109	22EL2	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
517	<b>760517</b>	Nguyễn Thị Thanh Tâm	22BA089	22GBA	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
518	<b>760518</b>	Bùi Nguyễn Duy Tân	22IT.B183	22MCB	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
519	<b>760519</b>	Phạm Hữu Thạch	21IT235	21SE3	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
520	<b>760520</b>	Võ Thị Thắm	22DM083	22DM	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
521	<b>760521</b>	Nguyễn Văn Thắng	21IT651	21MC	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
522	<b>760522</b>	Trần Mạnh Thắng	21IT446	21SE4	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
523	<b>760523</b>	Nguyễn Hữu Thắng	21AD053	21AD	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
524	<b>760524</b>	Trà Quang Thắng	21IT652	21KIT	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
525	<b>760525</b>	Trịnh Quang Thắng	22IT.B194	22SE2B	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
526	<b>760526</b>	Hồ Thái Thanh	21IT312	21SE2	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
527	<b>760527</b>	Uông Ngọc Thành	22IT.EB071	22ITE	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
528	<b>760528</b>	Nguyễn Hồ Ngọc Thảo	22IT.B191	22MCB	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
529	<b>760529</b>	Nguyễn Thị Thảo	22IM023	22IM	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
530	<b>760530</b>	Trần Phương Thảo	22BA096	22BA	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
531	<b>760531</b>	Thân Thảo	21BA178	21EC	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
532	<b>760532</b>	Nguyễn Phương Thảo	21BA251	21EC	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
533	<b>760533</b>	Nguyễn Đức Thọ	22CE.B029	22IC	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
534	<b>760534</b>	Lê Thị Anh Thi	22DM086	22DM	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
535	<b>760535</b>	Võ Minh Thiện	20IT348	20NS	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
536	<b>760536</b>	Nguyễn Ngọc Thọ	22DM088	22DM	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
537	<b>760537</b>	Ngô Đức Thọ	22IT.B198	22SE2B	<b>2</b>	17 (C401)	ĐHCNTT&TTVH
538	<b>760587</b>	Nguyễn Văn Nhật Đông	21060007	21DBM	<b>2</b>	17 (C401)	VAN&ĐTVA
539	<b>760588</b>	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	21050006	21THM	<b>2</b>	17 (C401)	VAN&ĐTVA
540	<b>760589</b>	Mai Thị Ngọc Huyền	21010053	21IBM2	<b>2</b>	17 (C401)	VAN&ĐTVA
541	<b>760538</b>	Bùi Lê Nhật Thông	22IT.EB075	22ITe	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
542	<b>760539</b>	Châu Vũ Hà Thư	22ET048	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
543	<b>760540</b>	Trương Thị Minh Thư	22EL056	22EL1	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
544	<b>760541</b>	Trần Thị Anh Thư	22ET049	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
545	<b>760542</b>	Trần Thị Thanh Thư	22ET050	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
546	<b>760543</b>	Cao Trần Minh Thư	22EL054	22EL1	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
547	<b>760544</b>	Nguyễn Phi Thuận	22IT.B201	22SE2B	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
548	<b>760545</b>	Nguyễn Hữu Thuật	22EL114	22EL2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
549	<b>760546</b>	Nguyễn Hữu Thức	21IT109	21SE1	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
550	<b>760547</b>	Nguyễn Thị Hoài Thương	21BA181	21DM2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
551	<b>760548</b>	Phan Võ Bích Thủy	22ET047	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
552	<b>760549</b>	Thái Thị Cẩm Thùy	22ET044	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
553	<b>760550</b>	Lê Việt Toàn	22IT.B214	22SE2B	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
554	<b>760551</b>	Huỳnh Trần Ngọc Trâm	22EF054	22EF	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
555	<b>760552</b>	Lê Thị Thuý Trâm	22BA112	22GBA	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH

<b>TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số thẻ SV</b>	<b>Lớp</b>	<b>Ca</b>	<b>Phòng</b>	<b>SV Trường</b>
556	<b>760553</b>	Võ Thị Trâm	22DM098	22GBA	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
557	<b>760554</b>	Nguyễn Thị Kiều Trâm	22DM097	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
558	<b>760555</b>	Lê Thị Huyền Trang	22DM100	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
559	<b>760556</b>	Dương Thị Trang	22IT.B216	22SE2B	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
560	<b>760557</b>	Huỳnh Minh Trí	21CE051	21CE1	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
561	<b>760558</b>	Dương Thị Trinh	22DM102	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
562	<b>760559</b>	Trần Thị Tú Trinh	22ET056	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
563	<b>760560</b>	Phạm Nhật Trung	20CE014	20CE	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
564	<b>760561</b>	Lê Văn Trung	22IT.B229	22SE1B	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
565	<b>760562</b>	Võ Ngọc Anh Tuấn	22IT.B235	22MCB	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
566	<b>760563</b>	Nguyễn Khánh Tường	21IT185	21SE3	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
567	<b>760564</b>	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	22EL126	22EL2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
568	<b>760565</b>	Trịnh Nguyễn Thanh Tuyền	22DM107	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
569	<b>760566</b>	Huỳnh Thị Kim Tuyết	20BA099	20DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
570	<b>760567</b>	Nguyễn Chơn Uy	19IT060	19IT1	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
571	<b>760568</b>	Lương Hồ Phương Uyên	22IM033	22IM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
572	<b>760569</b>	Nguyễn Thị Tú Uyên	22DM108	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
573	<b>760570</b>	Lê Thị Phương Uyên	22IT.B237	22MCB	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
574	<b>760571</b>	Lê Thảo Phương Uyên	22EL128	22EL2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
575	<b>760572</b>	Trần Thanh Vân	22IM034	22IM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
576	<b>760573</b>	Trịnh Thị Thúy Vân	22DM111	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
577	<b>760574</b>	Lê Thị Thảo Vân	22DM109	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
578	<b>760575</b>	Trần Thị Bảo Vân	22EF057	22EF	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
579	<b>760576</b>	Phan Vũ Nhật Vinh	21CE128	21CE2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
580	<b>760577</b>	Trịnh Quang Vinh	22IT.B246	22SE2B	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
581	<b>760578</b>	Lưu Quang Vũ	21CE130	21CE2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
582	<b>760579</b>	Dương Triệu Diệu Vy	21DA067	21DA	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
583	<b>760580</b>	Lương Thuỳ Vy	21IT596	21IR	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
584	<b>760581</b>	Tô Thị Như Xinh	22EF060	22EF	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
585	<b>760582</b>	Nguyễn Thị Xuân	22DM119	22DM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
586	<b>760583</b>	Nguyễn Thị Như Ý	21BA268	21EC	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
587	<b>760584</b>	Võ Thành Yên	22IM037	22IM	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
588	<b>760585</b>	Đặng Thị Kim Yên	22EL136	22EL2	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
589	<b>760586</b>	Ngô Hoàng Yên	22ET065	22ET	<b>2</b>	18 (C404)	ĐHCNTT&TTVH
590	<b>760590</b>	Từ Thị Trà My	21010044	21IBM4	<b>2</b>	18 (C404)	VAN&ĐTVA
591	<b>760591</b>	Dương Thị Thảo Nguyên	21010029	21IBM2	<b>2</b>	18 (C404)	VAN&ĐTVA
592	<b>760592</b>	Nguyễn Phạm Thanh Thảo	21010071	21IBM3	<b>2</b>	18 (C404)	VAN&ĐTVA

*Danh sách có 592 thí sinh./.*